

Số: 09/2022/VNTB/BCQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Vi Na Ta Ba**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 24, Ngách 1, Ngõ 46, Đường Phạm Ngọc Thạch, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0825 528 745 Fax:
- Email: vinainvest.info@gmail.com
- Vốn điều lệ: 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán (Upcom): VTJ
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/VNTB/NQ-ĐHĐCĐ	05/04/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2021- Báo cáo Ban kiểm soát năm 2021- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán- Kế hoạch kinh doanh năm 2022- Phân phối lợi nhuận năm 2021- Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022- Điều chỉnh giảm vốn điều lệ bằng vốn thực góp và sửa đổi điều lệ công ty

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Chí Long	Chủ tịch	28/04/2021	
2	Ông Đỗ Anh Ngọc	Thành viên	28/04/2021	
3	Bà Lê Thị Hạnh	Thành viên	28/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản	Lý do không tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản
1	Ông Lê Chí Long	3/3	100%	
2	Ông Đỗ Anh Ngọc	3/3	100%	
3	Bà Lê Thị Hạnh	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành về tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021;
- Thông qua Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán;
- Chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 05/04/2022;
- Giám sát hoạt động đầu tư tại công ty con, công ty liên kết;
- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Chuẩn bị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/VNTB/NQ-HĐQT	09/02/2022	Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
2	02/2022/VNTB/NQ-HĐQT	08/03/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
3	03/2022/VNTB/NQ-HĐQT	04/04/2022	Điều chỉnh nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%

III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Công Đức	Trưởng BKS	Bổ nhiệm 28/04/2021	Cử nhân tài chính ngân hàng
2	Quảng Thanh Bình	Thành viên	Bổ nhiệm 28/04/2021	Cử nhân kinh tế công nghiệp

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự/lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản	Lý do không tham dự họp/lấy ý kiến bằng văn bản
1	Nguyễn Công Đức	1/1	100%	
2	Quảng Thanh Bình	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
- BKS kiểm tra báo cáo tài chính hàng tháng, quý của phòng kế toán trước khi trình HĐQT xét duyệt
 - Hoạt động giám sát của BKS luôn tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, kịp thời
 - BKS ghi nhận HĐQT, Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và điều hành Công ty, hoàn thành các mục tiêu được đặt ra mà vẫn bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và lợi ích cho các cổ đông.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- HĐQT, Ban điều hành cũng đã hỗ trợ và tạo điều kiện để BKS thực hiện tốt chức năng của mình, BKS nhận được đầy đủ tài liệu liên quan tới các cuộc họp của HĐQT. Các ý kiến của BKS gửi tới HĐQT và Ban điều hành đều được phân phối đầy đủ và kịp thời.
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Chí Long	19/01/1979	Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm 28/04/2021

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Duyên	08/12/1996	Kế toán	Bổ nhiệm ngày 22/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

	Ngày 30/06/2022	Ngày 01/01/2022
Vay của Công ty con (Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ VTJ Việt Nam)	7.000.000.000	10.000.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết : *không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký tên và đóng dấu)



LÊ CHÍ LONG

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (HDQT)/LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS (BOARD OF DIRECTORS)

Kỳ báo cáo/Reporting period: 28/07/2022

Mã CKV	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with insider	Loại hình giầu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	VTJ	LÊ CHI LÔNG		Chủ tịch HĐQT							0	0,00%	28/4/2021			
1.1		Lê Chi Quỳ			Cha ruột (đã)						0	0,00%	28/4/2021			
1.2		Ngô Thị Tâm			Mẹ ruột						0	0,00%	28/4/2021			
1.3		Lê Long An			Em ruột						0	0,00%	28/4/2021			
1.4		Lê Thị Quyên			Em ruột						0	0,00%	28/4/2021			
1.5		Phạm Thị Hoa	005C026606		Vợ					276.400	2,42%	28/4/2021				
1.6		Lê Anh Thư									0	0,00%	28/4/2021			
1.7		Lê Thảo Tiên									0	0,00%	28/4/2021			
1.8		Lê Thủy Tiên									0	0,00%	28/4/2021			
1.9		Nguyễn Thủy Phương			Em dâu						0	0,00%	28/4/2021			
1.10		Mai Thanh			Em rể						0	0,00%	28/4/2021			
1.11		Phạm Văn Thành			Bố vợ						0	0,00%	28/4/2021			
1.12		Lê Thị Phấn			Mẹ vợ						0	0,00%	28/4/2021			
1.13		Công ty Cổ phần Nhựa Miền Trung		Chủ tịch HĐQT		DKKD	4000933719		Lô 4 -5, KCN Điện Nam-Điện Ngọc, Quảng Nam		0	0,00%	28/4/2021			
2	VTJ	ĐỖ ANH NGỌC		Thành viên HĐQT							0	0,00%	28/4/2021			
2.1		Đỗ Ngọc Oánh			Cha ruột						0	0,00%	28/4/2021			
2.2		Kiều Thị Lành			Mẹ ruột						0	0,00%	28/4/2021			
2.3		Trần Thị Tuyết Mai			Vợ						0	0,00%	28/4/2021			
2.4		Đỗ Minh Hiếu			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
2.5		Đỗ Ngọc Huy			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
2.6		Đỗ Anh Sơn			Em ruột						0	0,00%	28/4/2021			
2.7		Trần Xuân Lộc			Bố vợ						0	0,00%	28/4/2021			
2.8		Nguyễn Thị Thi			Mẹ vợ						0	0,00%	28/4/2021			
2.9		Công ty Cổ phần Nhựa Miền Trung		Kế toán trưởng		DKKD	4000933719		Lô 4 -5, KCN Điện Nam-Điện Ngọc, Quảng Nam		0	0,00%	28/4/2021			
3	VTJ	LÊ THI HANH		Thành viên HĐQT							0	0,00%	28/4/2021			
3.1		Lê Chi Giao			Cha ruột (đã)						0	0,00%	28/4/2021			
3.2		Trình Thị Vân			Mẹ ruột						0	0,00%	28/4/2021			
3.3		Ngô Quang An			Chồng						0	0,00%	28/4/2021			
3.4		Lê Chi Giang			Anh ruột						0	0,00%	28/4/2021			
3.5		Lê Chi Nam			Anh ruột						0	0,00%	28/4/2021			
3.6		Ngô Minh Khôi			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
3.7		Ngô Hoàng Việt			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
4	VTJ	NGUYỄN CÔNG ĐỨC		Trưởng BKS							0	0,00%	28/4/2021			
4.1		Nguyễn Tiên Quyết			Cha ruột						0	0,00%	28/4/2021			
4.2		Ta Thị Hương			Mẹ ruột						0	0,00%	28/4/2021			
4.3		Nguyễn Thanh Tâm			Anh trai						0	0,00%	28/4/2021			
4.4		Lê Thị Hoa			Chi dâu						0	0,00%	28/4/2021			
5	VTJ	QUANG THANH BÌNH		Thành viên BKS							0	0,00%	28/4/2021			
5.1		Quảng Bá Hùng			Cha ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.2		Nguyễn Thị Thanh Thủy			Mẹ ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.3		Hoàng Thị Ngọc Thương			Vợ						0	0,00%	28/4/2021			
5.4		Quảng Thị Thanh Phương			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.5		Quảng Hoàng Nam			Con ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.6		Quảng Thị Thu Hồng			Chi ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.7		Quảng Thị Tuyết Vân			Chi ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.8		Quảng Thị Hương Lan			Chi ruột						0	0,00%	28/4/2021			
5.9		Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Xuất nhập khẩu Quảng Nam		Chủ tịch HĐQT		DKKD	4000101608	30/12/2005	Sở kế hoạch đầu tư Tỉnh Quảng Nam	Khởi phố Cầu Hà, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Quảng Nam	0	0,00%	28/4/2021			
6	VTJ	NGUYỄN THỊ THUY DUYÊN		Kế toán trưởng							0	0,00%	22/9/2020			
6.1		Nguyễn Văn Tới			Cha ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.2		Nguyễn Thị Nhung			Mẹ ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.3		Nguyễn Thị Huệ			Chi ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.4		Nguyễn Thị Thơm			Chi ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.5		Nguyễn Thủy Dương			Chi ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.6		Nguyễn Thị Thái			Chi ruột						0	0,00%	22/9/2020			
6.7		Nguyễn Thành Huy Nhật			Chồng						0	0,00%	22/9/2020			
6.8		Ngô Văn Tuyên			Anh rể						0	0,00%	22/9/2020			
6.9		Nguyễn Thanh Hải			Anh rể						0	0,00%	22/9/2020			
6.10		Ngô Văn Trường			Anh rể						0	0,00%	22/9/2020			
6.11		Đỗ Chi Tuấn			Anh rể						0	0,00%	22/9/2020			